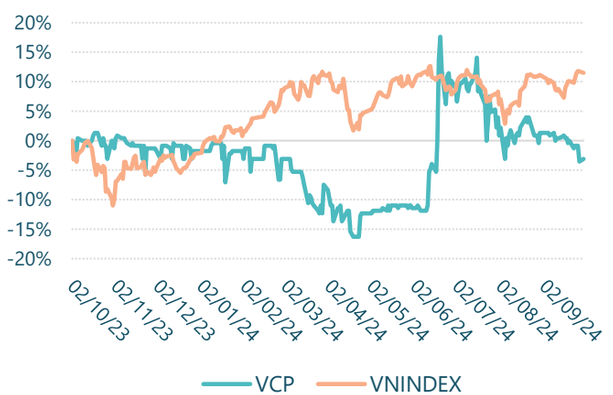
CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)

FireAnt

Ngày 30/09/2024	22,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-4.3%	**-10.6%**	**7.3%**

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	19,000 - 26,700
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	1,843
Số lượng CPLH (CP)	83,789,658
KLGD BQ 20 phiên (CP)	22,500
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.94
EPS	3,172
P/E	6.9

Tỷ suất lợi nhuận



Doanh thu thuần

Q3/24

482

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 111 | 29.9%

YoY: ▲ 389 | 420%

Nợ/VCSH

Q3/24

133%

YoY: +/-▼ 9.1%

LN gộp

Q3/24

187

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 58.0 | 45.1%

YoY: ▲ 157 | 516%

ROE (TTM)

Q3/24

14.9%

YoY: +/-▲ 7.0%

LN trước thuế

Q3/24

127

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 88.0 | 225%

YoY: ▲ 147 | 735%

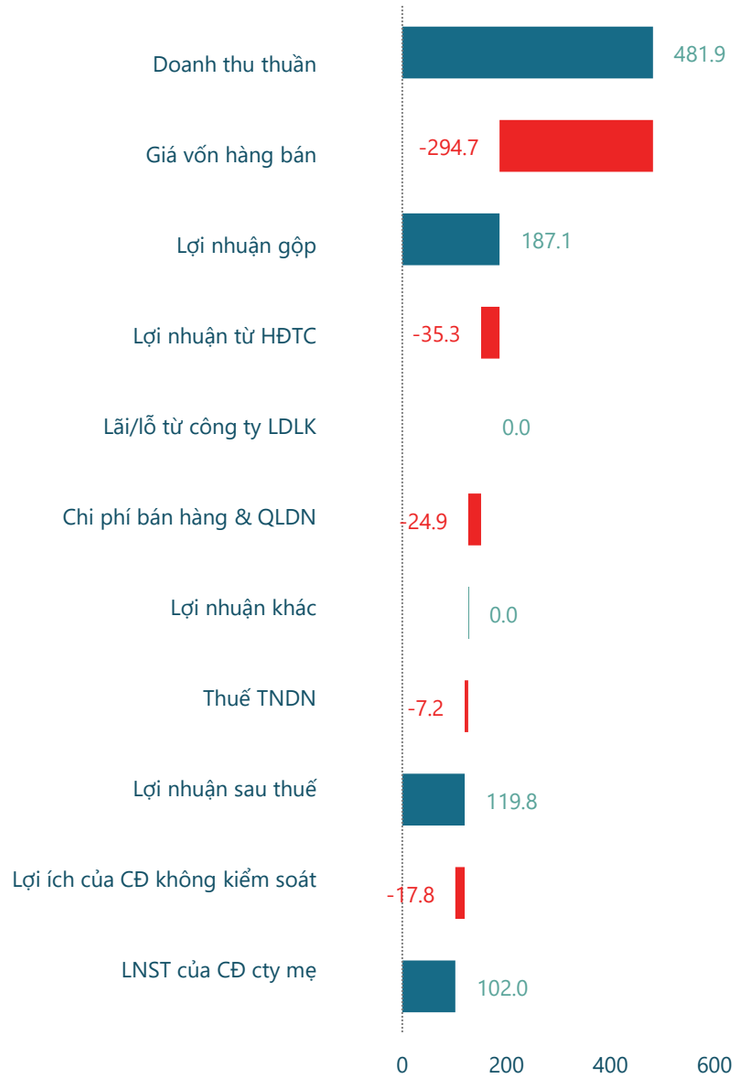
ROA (TTM)

Q3/24

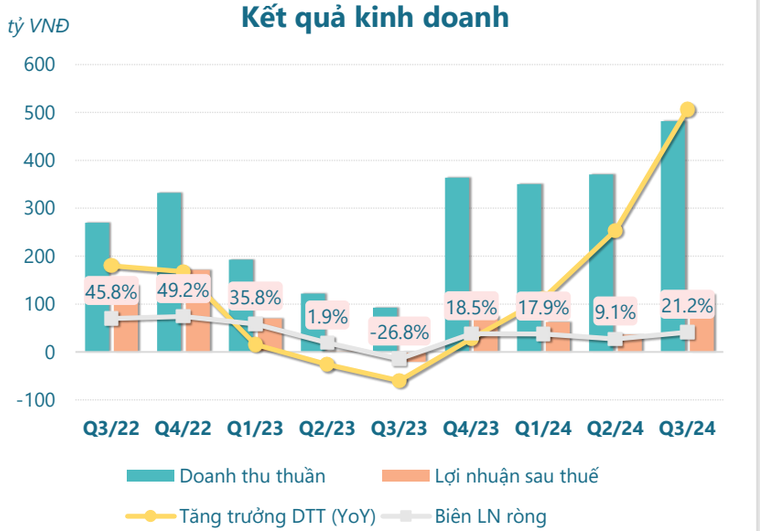
6.8%

YoY: +/-▲ 3.2%

Kết quả kinh doanh Q3/24

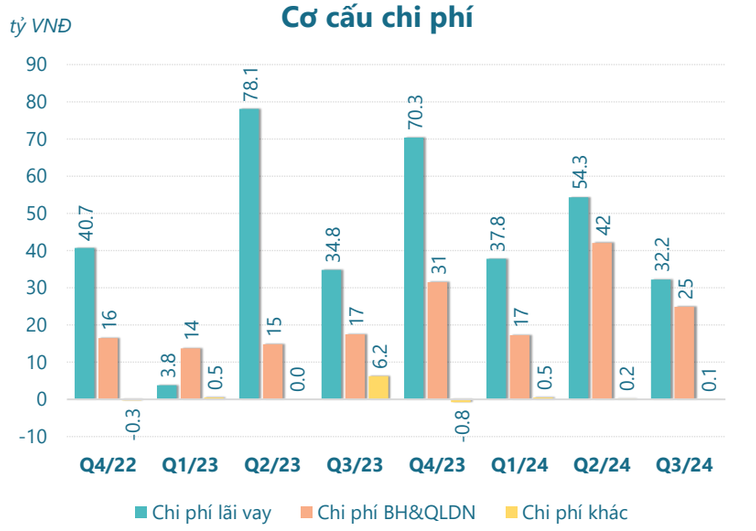


CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)



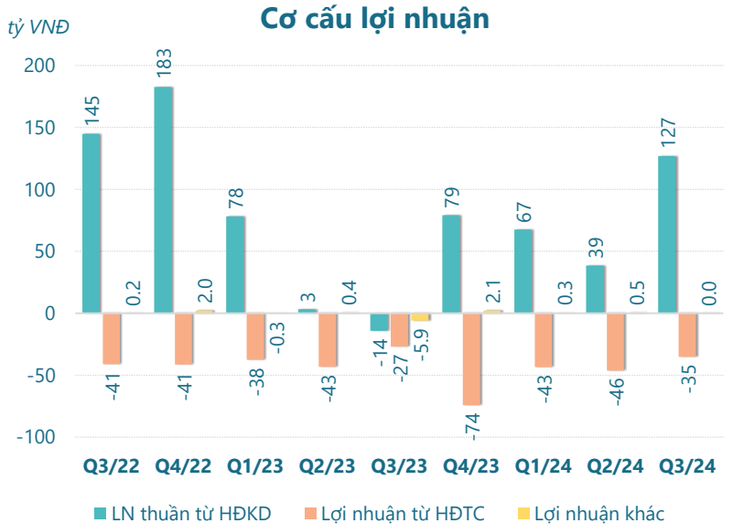
Tại quý III năm 2024, lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh ghi nhận **lãi 126.9 tỷ đồng**, tăng thêm 230% so với kỳ trước và tăng thêm 141.0 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.

Lợi nhuận từ hoạt động tài chính **lỗ 35.31 tỷ đồng** tăng thêm 10.92 tỷ đồng so với kỳ trước và giảm đi 8.32 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận khác **bằng 0** giảm đi 100.0% so với kỳ trước và tăng thêm 5.94 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước.



Kết quả kinh doanh của **VCP** quý III năm 2024, doanh thu thuần đạt **481.9 tỷ đồng** tăng thêm **420%** so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 119.8 tỷ đồng**, **tăng thêm 140.4 tỷ đồng** so với cùng kỳ năm trước.

Lũy kế 9 tháng đầu năm 2024, doanh thu thuần đạt **1,203 tỷ đồng** cao hơn 195% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế ghi nhận **lãi 219.0 tỷ đồng** cao hơn 321% so với cùng kỳ năm trước.



Tại quý III, chi phí lãi vay bằng **32.17 tỷ đồng** giảm đi 40.7% so với kỳ trước và thấp hơn 7.48% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp bằng **24.89 tỷ đồng** giảm đi 40.8% so với kỳ trước và cao hơn 42.5% so với cùng kỳ năm trước.

Chi phí khác bằng **0.10 tỷ đồng** giảm đi 50.0% so với kỳ trước và thấp hơn 98.4% so với cùng kỳ năm trước.

CTCP Xây dựng và Năng lượng VCP (UPCOM: VCP)

FireAnt

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q2/24	Thay đổi QoQ	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**482**	**371**	**29.9%**	**92.7**	**420%**	**1,203**	**408**	**195%**
Giá vốn hàng bán	295	242	21.8%	62.3	373%	759	186	307%
Lợi nhuận gộp	187	129	45.1%	30.4	516%	444	221	101%
Doanh thu HĐTC	3.36	1.76	91.1%	8.52	-60.5%	6.80	10.4	-34.4%
Chi phí TC	38.7	48.0	-19.4%	35.5	8.9%	132	118	11.5%
Chi phí lãi vay	32.2	54.3	-40.8%	34.8	-7.6%	124	117	6.5%
LN trong công ty LKLD	**0**	**-1.70**	**100%**	**0.00**		**-1.70**	**0**	
Chi phí bán hàng	2.48	2.61	-5.1%	0.00		5.69	0	
Chi phí QLDN	**22.4**	**39.4**	**-43.1%**	**17.5**	**28.1%**	**78.5**	**46.0**	**70.7%**
LN thuần từ HĐKD	127	38.5	230%	-14.1	1000%	233	67.4	245%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.52**	**-99.2%**	**-5.94**	**100%**	**0.86**	**-5.84**	**115%**
LN trước thuế	127	39.0	225%	-20.0	735%	234	61.6	279%
Lợi nhuận sau thuế	**120**	**36.4**	**229%**	**-20.6**	**681%**	**219**	**51.7**	**323%**
LNST của CĐ cty mẹ	**102**	**33.9**	**201%**	**-24.8**	**511%**	**199**	**46.5**	**327%**

